

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hoá, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hoá thuộc dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ.

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 quy định tổ chức hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập; số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh về việc phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT về dự án “Sửa chữa và nâng cao an toàn đập” (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ: Số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi; số 5095/QĐ-BNN- HTQT ngày 06/12/2016 phê duyệt sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hoá thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ: Số 777/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tiểu dự án; số 1208/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 8732/UBND-NN ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thẩm định về Kế hoạch ứng phó khẩn cấp – tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Căn cứ Tờ trình số 80/TTr-BQLDANN ngày 11/6/2021 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa về việc phê duyệt kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hoá thuộc dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Kế hoạch và tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thẩm định Kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hoá thuộc dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ, với những nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ KHẨN CẤP

1. Tên công trình lập kế hoạch ứng phó khẩn cấp: Hồ chứa nước Đồng Bể, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

2. Đơn vị quản lý, vận hành: Công ty TNHH MTV Sông Chu (gọi tắt là Công ty Sông Chu);

3. Phạm vi nghiên cứu của kế hoạch ứng phó khẩn cấp (EPP):

Kế hoạch ứng phó khẩn cấp (EPP) hồ chứa nước Đồng Bể tập trung nghiên cứu các nguy cơ có thể gây ra vỡ đập Đồng Bể, xả lũ với lưu lượng lớn đồng thời khi toàn bộ lưu vực có mưa lớn,... với vùng chịu ảnh hưởng là xã Triệu Thành, xã Hợp Thành, xã Hợp Thắng, xã Vân Sơn, xã An Nông, xã Thái Hòa thuộc huyện Triệu Sơn và xã Xuân Du thuộc huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. Từ đó, đưa ra các phương án sơ tán, di dời người dân và tài sản tương ứng với các tình huống khẩn cấp xảy ra.

4. Các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình:

- Là hồ chứa nước lớn, điều tiết năm; công trình cấp III.

- Tần suất lũ thiết kế (theo QCVN 04-05) P=1,5%

- Tần suất lũ kiểm tra (theo QCVN 04-05) P=0,5%

- Tần suất lũ kiểm tra (theo WB) P=0,01%

- Mức đảm bảo tưới: P= 85%

- Diện tích lưu vực: 9,4km²;

- Mực nước dâng bình thường: (+39.40)m;

- Mực nước chết: (+34.00)m;

- Mực nước lũ thiết kế (P = 1,5%): (+40.71)m;

- Mực nước lũ kiểm tra (P = 0,5%): (+40.88)m;

- Mực nước lũ kiểm tra theo WB: (P = 0,01%): (+41.59)m;

- Dung tích hồ ứng với MNDBT: 1,974 x 10⁶ m³;

- Dung tích chết: 0,082 x 10⁶ m³;

- Đập đất:

+ Đập chính: Cao trình đỉnh đập (+42.30)m, chiều rộng đỉnh đập 5,0m, chiều dài đập 714,2m, chiều cao đập lớn nhất 10,95m;

+ Đập phụ: Cao trình đỉnh đập (+42.30)m, chiều rộng đỉnh đập 5,0m, chiều dài đập 390,8m, chiều cao đập lớn nhất 5,7m.

- Tràn xả lũ: Cao trình ngưỡng tràn (+39.40)m, chiều rộng tràn (bao gồm cả trụ cầu công tác) 50m, lưu lượng xả lũ thiết kế (P=1,5%) là 120,57m³/s, lưu

lượng xả lũ kiểm tra ($P=0,5\%$) là $143,54 \text{ m}^3/\text{s}$, lưu lượng xả lũ kiểm tra theo WB ($P=0,01\%$) $259,29 \text{ m}^3/\text{s}$, cột nước tràn thiết kế $1,31 \text{ m}$.

- Cống lấy nước: Khẩu diện cống tròn $D80 \text{ cm}$, lưu lượng thiết kế $0,4 \text{ m}^3/\text{s}$, cao trình ngưỡng cống ($+33.00 \text{ m}$), chiều dài cống $64,25 \text{ m}$, đóng mở bằng van chặn côn đặt ở hạ lưu.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý lập Kế hoạch

- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;
- Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013;
- Luật tài nguyên nước ngày 21/6/2012;
- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;
- Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều;
- Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017;
- Nghị định số 160/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật phòng, chống thiên tai;
- Nghị định số 30/2017/NĐ-CP quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Thông tư 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa lũ.

2. Thành phần hồ sơ trình thẩm định

- Tờ trình số 80/TTr-BQLDANN ngày 11/6/2021 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.
- Kế hoạch ứng phó khẩn cấp;
- Văn bản tham gia ý kiến của cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các Phụ lục, Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;
- Các tài liệu liên quan khác kèm theo (*Báo cáo khảo sát địa hình; Tài liệu điều tra, thu thập tình hình dân sinh kinh tế, hồ sơ quản lý hồ chứa; các Bản đồ ngập lụt; ...*).

3. Nội dung chính của kế hoạch

3.1. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra và biện pháp xử lý giờ đầu:

3.1.1. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra:

- Khi mực nước hồ đạt đến cao trình thiết kế kết hợp mưa lớn làm cho sạt lở mái đập đất do đường bão hòa thân đập dâng cao, nước thấm ra mái hạ lưu đập.

- Có nước thấm ra mái, chân mái hạ lưu hoặc xuất hiện mạch đùn, mạch sủi có nước đục chảy ra hoặc xói lòng dọc thân công lấy nước qua thân đập hoặc hai vai đập

- Có tổ mối lớn do kiểm tra không phát hiện được còn tiềm ẩn trong thân đập làm cho nước thấm qua gây sự cố

- Khi có tin bão gần có khả năng đổ bộ vào Thanh Hóa và có mưa to phải đóng công nhưng cánh cửa kẹt không xuống được

- Xuất hiện lũ đặc biệt lớn có nguy cơ tràn qua đỉnh đập gây xói lở mái hạ lưu đập hoặc có nguy cơ vỡ đập

3.1.2. Biện pháp xử lý đối với các tình huống:

Thông nhất với các biện pháp xử lý giờ đầu trong kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể do Ban Quản lý dự án tổ chức lập.

3.2 Xác định, đánh giá và phân loại tình huống khẩn cấp:

3.2.1. Xác định tình huống khẩn cấp:

- Trường hợp xả lũ lớn (Tình huống 1): Xả lũ vượt thiết kế khi trên lưu vực có mưa, lũ vượt tần suất thiết kế, mực nước hồ lớn hơn mực MNLTK +40,71m, lưu lượng xả qua tràn lớn hơn lưu lượng thiết kế $>120,57\text{m}^3/\text{s}$ có thể gây ngập lụt ở hạ du.

- Trường hợp vỡ đập:

- + Tình huống 2: Sườn núi phía tả ngay ngưỡng tràn bị sạt làm lấp một phần ngưỡng tràn làm cho lưu lượng qua tràn giảm, mực nước hồ dâng cao có khả năng tràn đỉnh đập, vỡ đập.

- + Tình huống 3: Lũ đến hồ rất lớn, vượt khả năng xả lũ của tràn, nước hồ dâng cao có khả năng tràn đỉnh đập, hoặc mái bờ hồ bị sạt khối lớn làm nước hồ dâng cao hoặc đập sạt, trượt mái, nứt, lún sụt ... làm mái đập hạ thấp dẫn đến nguy cơ nước tràn đỉnh đập gây vỡ đập.

- + Tình huống 4: Thấm và rò rỉ thân hoặc nền đập làm cho đập bị thủng gây nguy cơ vỡ đập.

3.2.2. Đánh giá và phân loại tình huống khẩn cấp:

Thông nhất với đánh giá và phân loại tình huống khẩn cấp trong kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa (viết tắt là Ban Quản lý dự án) tổ chức lập.

3.3. Cơ chế và sơ đồ thông báo:

- Cơ chế thông báo được xác lập để quy định phương thức trao đổi thông tin liên lạc giữa Ban Điều hành với cấp trên và các đơn vị, các cấp chính quyền tham gia thực hiện EPP, bao gồm: (1) báo cáo tình hình và xin ý kiến cấp trên; (2)

trao đổi với các đối tác; (3) điều hành, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, cơ chế cũng quy định phạm vi trao đổi, thông báo của từng cấp báo động, tùy thuộc vào mức độ cấp bách và yêu cầu phối hợp các hoạt động ứng phó theo từng cấp.

- Sơ đồ thông báo được lập theo cơ chế thông báo tương ứng với 4 cấp báo động. Tùy theo mức báo động tương ứng với mức độ nguy hiểm, sẽ có các sơ đồ tương ứng được mở rộng phạm vi thông báo tới các đơn vị, cơ quan có nhiệm vụ tham gia phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3.4. Kế hoạch sơ tán:

3.4.1. Lựa chọn kịch bản tính toán lập bản đồ ngập lụt:

Để xác định được mức độ ngập và dự báo độ thiệt hại làm cơ sở cảnh báo và di dời dân cư trong khu vực hạ du bị ảnh hưởng khi tình huống khẩn cấp xảy ra, cần phải đề xuất các kịch bản để tính toán thủy lực lập bản đồ ngập lụt vùng hạ du công trình. Các kịch bản được đề xuất dựa trên đặc điểm của hồ và công trình đầu mối và các tình huống khẩn cấp.

Bảng. Các kịch bản tính toán

TT	Các kịch bản	Điều kiện biên	Ký hiệu
I	Xả lũ trong điều kiện vận hành hồ chứa (tràn tự do làm việc bình thường)		
1	Lũ qua tràn với tần suất lũ thiết kế P=1,5% và mưa hạ lưu có tần suất tương ứng	- Đập không vỡ - Hạ lưu có mưa có mưa cùng tần suất P = 1,5%	KB1
2	Lũ qua tràn với tần suất kiểm tra P=0,5% và mưa hạ lưu có tần suất tương ứng	- Đập không vỡ - Hạ lưu có mưa cùng tần suất P = 0,5%	KB2
3	Lũ qua tràn với tần suất P = 0,01%, mưa hạ lưu có tần suất tương ứng	- Đập không vỡ - Hạ lưu có mưa lớn trên diện rộng	KB3
II	Các trường hợp đập có sự cố		
4	Đập bị vỡ khi có lũ thiết kế đến hồ tần suất P=1,5%	- Mức nước trước lũ = +39,4 m - Hạ lưu có mưa lớn trên diện rộng với tần suất 1,5%	KB4
5	Đập bị vỡ khi có lũ kiểm tra đến hồ tần suất P=0,5%	- Mức nước trước lũ = +39,4 m - Hạ lưu có mưa lớn trên diện rộng với tần suất 0,5%	KB5

TT	Các kịch bản	Điều kiện biên	Ký hiệu
6	Đập bị vỡ do có lũ đến hồ vượt tần suất P=0,01%	- Mức nước trước lũ = +39,4m - Hạ lưu có mưa lớn trên diện rộng với tần suất 0,01%	KB6
7	Đập phụ bị vỡ do có lũ đến hồ tần suất P=0,01%	- Mức nước trước lũ = +39,4m - Hạ lưu có mưa lớn trên diện rộng với tần suất 0,01%	KB7
8	Đập chính vỡ mùa kiệt, hạ lưu không có mưa	- Mức nước hồ là MNDBT = +39,40m. - Hạ lưu không có mưa	KB8

3.4.2. Lựa chọn kịch bản lập kế hoạch sơ tán:

- Kịch bản vỡ đập chính trong mùa lũ với tần suất 0,01%.
- Kịch bản vỡ đập phụ trong trường hợp lũ 0,01%
- Kịch bản vỡ đập mùa kiệt.

3.4.3. Quy định trách nhiệm thực hiện và kế hoạch sơ tán:

Thống nhất với nội dung quy định trách nhiệm thực hiện và kế hoạch sơ tán trong kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể do Ban Quản lý dự án tổ chức lập.

3.5. Kế hoạch phổ biến, huấn luyện, tập huấn và cập nhật:

Để thực hiện tốt công tác chuẩn bị sẵn sàng nhằm chủ động triển khai ứng phó, khắc phục lũ lụt trong trường hợp khẩn cấp, đòi hỏi các cơ quan, đơn vị và các địa phương khu vực bị ảnh hưởng bởi ngập lụt phải thực hiện kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị sẵn sàng theo Phương án được phê duyệt.

3.5.1. Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Thanh Hóa:

a) Công việc cần thực hiện:

- Kiện toàn tổ chức của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh.
- Chỉ đạo phổ biến EPP đến các đơn vị tham gia và nhân dân khu vực ảnh hưởng, phối hợp tổ chức diễn tập thực hiện EPP cùng các địa phương và đơn vị liên quan.
- Kiểm tra công tác chuẩn bị sẵn sàng tại các địa phương vùng hạ du hồ Đồng Bể.
- Đôn đốc Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu cập nhật kế hoạch EPP, danh sách các cá nhân, đơn vị liên quan đến công tác EPP; kiểm tra an toàn đập và các nội dung liên quan đến công tác bảo đảm an toàn đập hồ Đồng Bể.
- Kiểm tra thực tế hồ Đồng Bể trước mùa mưa bão.

b) Kế hoạch thực hiện:

Trước mùa mưa bão hàng năm, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa tham mưu cho UBND tỉnh Thanh Hóa:

- Ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Thanh Hóa.

- Chỉ đạo UBND các huyện, xã vùng ảnh hưởng phổ biến EPP đến các đơn vị tham gia và nhân dân khu vực ảnh hưởng, tổ chức diễn tập thực hiện EPP.

- Tổ chức kiểm tra công tác triển khai EPP và chuẩn bị sẵn sàng tại các địa phương vùng hạ du hồ Đồng Bể.

3.5.2. Công ty TNHH MTV Sông Chu:

a) Công việc cần thực hiện:

- Cập nhật và phổ biến EPP, cập nhật kế hoạch chi tiết của công ty về kế hoạch sẵn sàng.

- Tham gia diễn tập EPP.

- Thu thập và xử lý thông tin.

- Dự trữ đầy đủ vật liệu, vật tư, thiết bị và nhân lực để đề phòng sự cố.

- Thực hiện nghiêm ngặt chế độ kiểm tra, quan trắc, đo đạc đập và dự báo.

- Lập Kế hoạch chuẩn bị cho các hoạt động trong điều kiện mất điện.

- Lập Kế hoạch chuẩn bị cho thời gian nghỉ cuối tuần hoặc nghỉ lễ.

- Phản ứng trong điều kiện thời tiết xấu.

- Kiểm tra hệ thống thông tin liên lạc.

- Lập Kế hoạch chi tiết cho việc tiếp cận hiện trường.

- Phân công nhân sự điều hành EPP.

- Lập các báo cáo theo quy định.

b) Kế hoạch thực hiện:

- Thực hiện cập nhật EPP, báo cáo UBND tỉnh trước mùa mưa bão.

- Phổ biến EPP sau khi được UBND tỉnh chấp thuận

- Kiểm tra thường xuyên tình hình an toàn đập.

3.5.3. UBND huyện và các xã bị ảnh hưởng

a) Công việc cần thực hiện:

- Lập kế hoạch sơ tán chi tiết của huyện, xã và cập nhật kế hoạch này hàng năm, tham gia diễn tập KHST.

- Chuẩn bị lực lượng, ngân sách, phương tiện để thực hiện kế hoạch sơ tán.

- Phổ biến cho nhân dân trong khu vực kế hoạch sơ tán chi tiết của các xã bị ảnh hưởng.

- Hướng dẫn nhân dân các biện pháp phòng tránh tại chỗ, chuẩn bị các phương tiện sơ tán, chuẩn bị các loại lương thực thuốc men và các nhu yếu phẩm khác để phòng tình huống khẩn cấp.

- Hướng dẫn nhân dân cách cất giữ bảo vệ tài sản để phòng bị ngập hoặc kẻ gian xâm phạm.

b) Kế hoạch thực hiện: Thực hiện hàng năm trước mùa mưa bão.

3.6. Tổ chức thực hiện.

3.6.1. Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, các cấp chính quyền và nhân dân khu vực ảnh hưởng thực hiện EPP. Trưởng ban có trách nhiệm điều hành chung; Trưởng ban trực tiếp điều hành khi có báo động 3, 4; Phó ban trực thay mặt Trưởng Ban điều hành khi có báo động 1, 2.

3.6.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Hàng năm, thực hiện thẩm định phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa và tham mưu, đề xuất cho Trưởng Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh quyết định giải pháp xử lý khẩn cấp khi hồ chứa có nguy cơ mất an toàn.

Tổ chức kiểm tra, đôn đốc Công ty Sông Chu và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

3.6.3. Công ty TNHH một thành viên Sông Chu

Thực hiện các nội dung theo sự chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh; trong mùa mưa lũ, phải duy trì chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo về Ban chỉ huy phòng chống lụt bão công trình, Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, theo quy định; tổ chức phổ biến, diễn tập, cập nhật EPP; tổ chức lập kế hoạch hành động ứng cứu khi đập xảy ra sự cố và điều phối các hoạt động của lực lượng được tăng cường để thực hiện kế hoạch ứng cứu đập.

Chỉ đạo Chi nhánh huyện Triệu Sơn chuẩn bị vật tư, phương tiện, nhân lực để vận hành hồ chứa trong trường hợp khẩn cấp và ứng cứu đập ngay khi xảy ra sự cố theo phương châm “4 tại chỗ”; thực hiện các nội dung theo quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý an toàn đập (kiểm tra tình trạng đập, quan trắc, đo đạc đập và các yếu tố khí tượng thủy văn, thu thập tài liệu quan trắc, dự báo từ cơ quan khí tượng thủy văn) để phát hiện kịp thời các hư hỏng, sự cố và dự báo khả năng lũ lớn.

3.6.4. UBND các huyện Triệu Sơn, Như Thanh

Phổ biến kế hoạch sơ tán; theo dõi diễn biến tình hình mưa lũ để chỉ đạo phòng chống lũ lụt và xử lý các tình huống bất thường, khẩn cấp khi có ảnh hưởng đến an toàn khu vực hạ du; chịu trách nhiệm tổ chức huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm, thuốc men; thực hiện sơ tán dân theo kế hoạch sơ tán đã được duyệt khi có lệnh...

Chỉ đạo UBND các xã trong phạm vi nghiên cứu của kế hoạch, phổ biến kế hoạch sơ tán, đôn đốc người dân dũ trữ lương thực vật dụng cần thiết phòng ngập lụt; thực hiện theo các chỉ đạo của ban điều hành EPP; tiếp nhận thông tin về tình hình mưa lũ và thông báo qua các phương tiện thông tin đại chúng cho nhân dân

trên địa bàn biết; tổ chức thực hiện Kế hoạch sơ tán dân khỏi vùng ngập lụt khi có lệnh; vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3.6.5. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phân công trong kế hoạch để chủ động triển khai thực hiện đúng quy định, đảm bảo an toàn đập, hồ chứa và phòng, chống thiên tai cho công trình và vùng hạ du đập.

(Nội dung chi tiết theo Kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể do Ban Quản lý dự án tổ chức lập gửi kèm theo)

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Kiểm tra cơ sở pháp lý của hồ sơ:

- Về cơ sở tổ chức lập Kế hoạch: Việc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa tổ chức lập Kế hoạch ứng phó khẩn cấp là phù hợp với quy định tại của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

- Về thành phần hồ sơ trình thẩm định: Tuân thủ theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

2. Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy các tài liệu sử dụng:

Tài liệu sử dụng để tính toán, đánh giá, xây dựng kế hoạch được đơn vị tư vấn thu thập từ Công ty Sông Chu, UBND các huyện, xã vùng nghiên cứu và qua khảo sát, thu thập từ thực tế nên cơ bản là sát với thực tế, có độ tin cậy cao.

3. Nhận xét, đánh giá tính hợp lý của hồ sơ:

- Kế hoạch ứng phó khẩn cấp hồ Đồng Bể, huyện Triệu Sơn được lập áp dụng đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật; cơ bản đảm bảo về thành phần hồ sơ; nội dung kế hoạch phù hợp với hiện trạng công trình và vùng hạ du; đã phân giao nhiệm vụ và nêu rõ trách nhiệm của Công ty Sông Chu, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Có các bản đồ ngập lụt vùng hạ du ứng với từng tình huống sự cố làm cơ sở để xây dựng phương án sơ tán dân nhanh chóng, triệt để đảm bảo an toàn tính mạng cho nhân dân.

III. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hoá thuộc dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ, đủ điều kiện để xem xét phê duyệt.

2. Trên cơ sở phương án được lập, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

- Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch được phê duyệt, yêu cầu Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh

Hóa hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ tài liệu theo Báo cáo thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT và tổ chức bàn giao các hồ sơ, tài liệu kèm theo Kế hoạch này cho Công ty TNHH một thành viên Sông Chu, các cơ quan, đơn vị liên quan để phục vụ công tác quản lý vận hành đảm bảo an toàn hồ chứa và triển khai thực hiện kế hoạch.

- Công ty TNHH một thành viên Sông Chu: Căn cứ Kế hoạch này để xây dựng, cập nhật phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ Đồng Bề hàng năm; phối hợp với UBND các huyện Triệu Sơn, Như Thanh để phân giao nhiệm vụ, chuẩn bị vật tư dự phòng, nhân lực và máy móc, phương tiện cho xã chuẩn bị sát với thực tế; kiểm tra và đôn đốc công tác sẵn sàng ứng phó của các cơ quan, đơn vị, báo cáo về BCH PCTT, TKCN và PTDS tỉnh để tổng hợp theo dõi.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra, đôn đốc Công ty Sông Chu và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm Dự thảo Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó khẩn cấp - Tiêu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bề)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Ban QLDANN (để p/hợp, t/hiện);
- Lưu VT, TL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoài Nam